TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **02**/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 56/2006, quyển số 01, ngày 15/5/2006 tại UBND phường T, quận T (Nay là phường T), thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 830/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2025, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người có yêu cầu sau đây:

1. Anh Nguyễn Đức Q, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Số C ngõ C đường N, phường T, thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: 001073045570 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 26/8/2022.

2. Chị Phạm Thị Nguyệt M, sinh năm 1981.

Nơi thường trú: Số C ngõ C đường N, phường T, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: Phòng 2644, tòa 10C, Khu đô thị Đ, đường P, xã Đ, thành phố Hà Nội

Căn cước công dân số: 019181000403 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 16/08/2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/12/2025, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức Q và chị Phạm Thị Nguyệt M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 15/5/2006 tại UBND phường T, quận T, TP . (nay là phường T, Hà Nội). Quá trình vợ chồng chung sống đến năm 2022 thì anh Q – chị M phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là hai bên thường xuyên bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, không có cách khắc phục nên anh chị đã ly thân. Nay, cả hai anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng không thể đoàn tụ nên cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Đức Q và chị Phạm Thị Nguyệt M có 01 (Một) con chung là Nguyễn Đức H, sinh ngày 31/5/2006. Hiện nay con chung đã trưởng thành, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung (Động sản, Bất động sản): Anh Q, chị Minh T giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Anh Q, chị Minh T giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí : Chị Phạm Thị Nguyệt M tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức Q và chị Phạm Thị Nguyệt M.

Giấy chứng nhận kết hôn số 56/2006, quyển số 01, ngày 15/5/2006 tại UBND phường T, quận T (Nay là phường T), thành phố Hà Nội không còn giá trị pháp luật.

- Về con chung: Anh Nguyễn Đức Q và chị Phạm Thị Nguyệt M có 01 (Một) con chung là Nguyễn Đức H, sinh ngày 31/5/2006. Hiện nay con chung đã trưởng thành, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung (Động sản, bất động sản): Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Phạm Thị Nguyệt M cùng tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo biên lai số 0020269 ngày 18/12/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh, chị đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội.
- VKSND khu vực 2 – Hà Nội;
- Phòng THA dân sự khu vực 2 – Hà Nội;
- UBND phường Thanh Xuân, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hường